Khoáng sản và khai khoáng toàn cầu

intl.cong-nghiep-nang-luong.khoang-san-khai-khoang.mining

Version 2026.11.01 · Cập nhật 2026-11-01 · Chính sách cập nhật monthly

ĐIỂM NỔI BẬT

SẢN LƯỢNG KHAI THÁC ĐỒNG

23000000

tấn đồng

Thế giới, 2025, ước tính

SẢN LƯỢNG KHAI THÁC NIKEN

3900000

tấn niken

Thế giới, 2025, ước tính

SẢN LƯỢNG VÀNG KHAI THÁC

852

kg vàng

Việt Nam, 2024

DỮ LIỆU

Sản lượng khai thác đồng toàn cầu Kỳ dữ liệu: 2025 · Địa bàn: Thế giới	23000000 tấn đồng
Sản lượng khai thác niken toàn cầu Kỳ dữ liệu: 2025 · Địa bàn: Thế giới	3900000 tấn niken
Sản lượng khai thác lithium, không gồm Hoa Kỳ Kỳ dữ liệu: 2025 · Địa bàn: Thế giới, không gồm Hoa Kỳ	290000 tấn lithium
Sản lượng quặng sắt, hàm lượng sắt Kỳ dữ liệu: 2024 · Địa bàn: Thế giới	1586588787 tấn Fe
Sản lượng vàng khai thác Kỳ dữ liệu: 2024 · Địa bàn: Việt Nam	852 kg vàng

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 2026.11.01
Cập nhật: 2026-11-01
Giấy phép: Không ghi nhận

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026 Data Release
https://doi.org/10.5066/P1WKQ63T

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026
https://doi.org/10.3133/mcs2026

Austrian Federal Ministry of Finance — World Mining Data 2026
https://www.bmf.gv.at/dam/jcr:b778238b-9952-4fee-84ab-f3293b00c4e9/WMD2026.pdf

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026: Nickel
https://pubs.usgs.gov/periodicals/mcs2026/mcs2026-nickel.pdf

World Gold Council — Global mine production
https://www.gold.org/goldhub/data/gold-production-by-country

British Geological Survey — World Mineral Production 2020–2024
https://www.bgs.ac.uk/mineralsuk/statistics/world-mineral-statistics/

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026
https://pubs.usgs.gov/publication/mcs2026

U.S. Geological Survey — The Mineral Industry of Vietnam
https://www.usgs.gov/centers/national-minerals-information-center/vietnam

British Geological Survey — Latest data on world mineral production now available
https://www.bgs.ac.uk/news/latest-data-on-world-mineral-production-now-available/

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026: Lithium
https://pubs.usgs.gov/periodicals/mcs2026/mcs2026-lithium.pdf

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026: Copper

https://pubs.usgs.gov/periodicals/mcs2026/mcs2026-copper.pdf

British Geological Survey — World Mineral Production 2020–2024
https://nora.nerc.ac.uk/id/eprint/541620/1/WMP_2020%20to%202024.pdf

World Mining Congress, AGH University of Krakow — World Mining Data 2026
https://www.bmf.gv.at/dam/jcr%3Ab778238b-9952-4fee-84ab-f3293b00c4e9/WMD2026.pdf

U.S. Geological Survey — Mineral Commodity Summaries 2026
https://pubs.usgs.gov/periodicals/mcs2026/mcs2026.pdf

World Mining Congress, hosted by AGH University of Krakow — World Mining Data 2026
https://wmc.agh.edu.pl/wp-content/uploads/2026/04/WMD_2026.pdf

U.S. Geological Survey, National Minerals Information Center — National Minerals Information Center Data and Tools
https://www.usgs.gov/centers/national-minerals-information-center/data

World Mining Data; Bộ Tài chính Áo — World Mining Data 2026
https://www.bmf.gv.at/en/topics/mining/mineral-resources-policy/wmd.html